

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 16/2005/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều về chính sách lao động theo

Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22/09/2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh

Thi hành Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh; sau khi có ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi áp dụng:

- a) Các nông trường quốc doanh theo quy định tại Điều 1 và được sắp xếp lại theo quy định tại Điều 4, Điều 5, khoản 3 và khoản 7 Điều 7 của Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh (sau đây gọi tắt là Nghị định số 170/2004/NĐ-CP)
- b) Các lâm trường quốc doanh theo quy định tại khoản 2 Điều 1 và được sắp xếp lại theo quy định tại Điều 4, khoản 1 và khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp đổi mới

và phát triển lâm trường quốc doanh (sau đây gọi tắt là Nghị định số 200/2004/NĐ-CP).

2. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, nhân viên và lao động của nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh (sau đây gọi chung là nông, lâm trường) hiện có tại thời điểm sắp xếp lại theo quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 170/2004/NĐ-CP, khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 200/2004/NĐ-CP, bao gồm:

- a) Lao động không thuộc đối tượng ký hợp đồng lao động (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, thành viên Hội đồng quản trị);
- b) Lao động đang làm việc theo các loại hợp đồng lao động, kể cả lao động được tuyển dụng vào làm việc tại khu vực nhà nước từ trước ngày 30 tháng 08 năm 1990 mà đến thời điểm sắp xếp nông, lâm trường chưa chuyển sang ký hợp đồng lao động. Đối tượng nói ở tiết b này bao gồm cả lao động đang thực hiện hợp đồng khoán sử dụng đất với nông, lâm trường theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 01/CP ngày 04 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ ban hành bản Quy định về việc giao khoán đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản trong các doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 01/CP);
- c) Các đối tượng quy định ở tiết a và b nói trên, tại thời điểm sắp xếp lại đang nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội (ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp), đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, tạm nghỉ việc theo quyết định của giám đốc nông, lâm trường.

3. Thời điểm sắp xếp lại nông, lâm trường là thời điểm có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thực hiện sắp xếp lại.

II. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI THỜI ĐIỂM SẮP XẾP LẠI NÔNG, LÂM TRƯỜNG

Khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sắp xếp lại nông, lâm trường theo quy định của Nghị định số 170/2004/NĐ-CP, Nghị định số 200/2004/NĐ-CP, Giám đốc nông, lâm trường xây dựng phương án sử dụng lao

động (trong phương án sắp xếp lại nông, lâm trường), trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt để giải quyết chế độ cho người lao động như sau:

1. Phương án sử dụng lao động của nông, lâm trường theo khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 170/2004/NĐ-CP, khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 200/2004/NĐ-CP:

a) Lập danh sách lao động hiện có của nông, lâm trường bao gồm số lao động không thuộc đối tượng ký hợp đồng lao động; lao động theo hợp đồng lao động (kể cả người nhận khoán đất) theo Mẫu số 1 kèm theo Thông tư này;

b) Tiến hành phân loại và lập danh sách các đối tượng lao động cụ thể như sau:

b1) Danh sách lao động đủ điều kiện nghỉ hưu theo Điều lệ Bảo hiểm xã hội hiện hành;

b2) Danh sách lao động chấm dứt hợp đồng lao động, bao gồm: hết hạn hợp đồng lao động, tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động hoặc lý do khác theo quy định của pháp luật;

b3) Danh sách lao động sẽ chuyển sang làm việc tại Ban Quản lý rừng phòng hộ. Ban Quản lý rừng đặc dụng hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp có thu và đơn vị sự nghiệp có thu quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 của Nghị định số 200/2004/NĐ-CP;

b4) Danh sách lao động sẽ tiếp tục làm việc ở các cơ sở thuộc - diện bàn giao theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Nghị định số 170/2004/NĐ-CP, khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 200/2004/NĐ-CP;

b5) Danh sách lao động thuộc diện không bố trí được việc làm;

b6) Danh sách lao động sẽ tiếp tục làm việc tại nông, lâm trường quốc doanh, bao gồm: số lao động còn lại của nông, lâm trường kể cả lao động thuộc - diện đào tạo lại để sử dụng.

Danh sách cụ thể theo điểm từ b1 đến b6 do nông, lâm trường tự lập và tổng hợp vào Mẫu số 2 kèm theo Thông tư này.

Riêng đối với lao động theo quy định tại điểm b được lập riêng cho 2 loại: danh sách lao động chưa được nông, lâm trường giao khoán đất, rừng; danh sách lao động đã được nông, lâm trường giao khoán đất, rừng theo quy định tại Nghị định số